

Số: 57/2021/QĐST- HNGĐ

Ninh Bình, ngày 16 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2021/TLST-HNGĐ ngày 24/3/2021 về “ Xin ly hôn, Tranh chấp nuôi con chung” giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Bùi Thị N, sinh năm 1993.

- **Bị đơn:** Anh Đặng Quốc H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số nhà 19, ngõ 952 đường T, phố P, phường P, Thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị N và anh Đặng Quốc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Bùi Thị N và anh Đặng Quốc H có 02 con chung là cháu Đặng QA, sinh ngày 25.1.2018 và cháu Đặng Phương T, sinh ngày 15.1.2020. Khi ly hôn, chị N và anh H thống nhất thỏa thuận giao cháu Đặng QA cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Đặng Phương T cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, khi cần thiết được quyền xin thay đổi nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Bùi Thị N và anh Đặng Quốc H đều xác nhận vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị N và anh Đặng Quốc H thống nhất thỏa thuận chị N nộp toàn bộ án phí ly hôn theo luật định. Số tiền chị N phải nộp là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0001847 ngày 23/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình. Chị N được hoàn trả lại 150.000đồng(*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB (1).
- VKSND TP. Ninh Bình (3).
- CCTHADS TP. Ninh Bình (1).
- UBND phường, xã.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu vp.

Thẩm phán
(*đã ký*)

Nguyễn Thị Bích Thủy